

Số: 893/2024/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 812/2024/TLST-HNGĐ ngày 20/9/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Đỗ Tiến S, sinh năm 1975; ĐKNKTT và cư trú: Số B, ngõ A phố T, phường H, quận Đ, Hà Nội.

2- Chị Cao Thị M, sinh năm 1985; ĐKNKTT: Số B, ngõ A phố T, phường H, quận Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Tiến S và chị Cao Thị M kết hôn ngày 24/04/2003 có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận Đ, Hà Nội. Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Anh chị đã ly thân từ tháng 06/2024 đến nay. Nay chị M và anh S xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Đỗ Duy Q, sinh ngày 31/01/2003 và cháu Đỗ Hà L, sinh ngày 15/12/2009. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị M sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hà L và không yêu cầu anh S cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi con. Cháu Q đã thành niên nên việc cháu muốn ở với ai là do cháu tự quyết định.

[3] Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Đỗ Tiến S và chị Cao Thị M phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Tiến S và chị Cao Thị M.

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là cháu Đỗ Duy Q, sinh ngày 31/01/2003 và cháu Đỗ Hà L, sinh ngày 15/12/2009. Giao cháu Đỗ Hà L cho chị Cao Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đỗ Tiến S cho đến khi chị Cao Thị M có yêu cầu hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Cháu Đỗ Duy Q đã thành niên nên việc cháu muốn ở với ai là do cháu tự quyết định, Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Đỗ Tiến S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:** Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Anh Đỗ Tiến S và chị Cao Thị M phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Đỗ Tiến S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh Đỗ Tiến S đã nộp theo Giấy thu tiền số 001871094 ngày 20/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội. Anh S đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội (GCN kết hôn số 52 ngày 24/04/2003);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thúy